|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 52/2023/QĐ-UBND |  | *Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành đơn giá thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ

trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 98/TTr-SKHCN ngày 27 tháng 10 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Ban hành đơn giá thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Đơn giá công tác thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Phụ lục đơn giá kèm theo).

Đơn giá này chưa bao gồm chi phí mua tài liệu; bản quyền; chi phí di chuyển; chi phí phát sinh ngoài định mức; thuế giá trị gia tăng.

2. Phạm vi điều chỉnh: Đơn giá này được áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh Đồng Nai đối với hoạt động thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ.

3. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công hoạt động thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện đơn giá; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa và các đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết.

3. Trường hợp có sự điều chỉnh, thay đổi về mức lương cơ sở hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật hoặc đơn giá công cụ, dụng cụ, thiết bị, vật liệu hoặc các cơ chế chính sách có liên quan, giao Sở Khoa học và Công nghệ, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, điều chỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2023.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Tư pháp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh và các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **Q. CHỦ TỊCH**  **Võ Tấn Đức** |